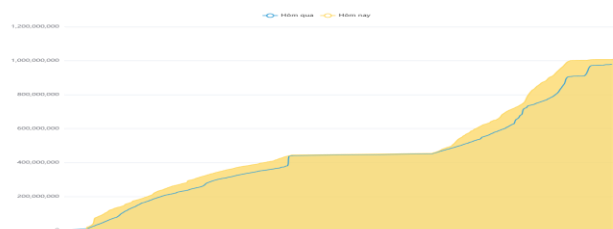


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.318,22	238,01
<b>Thay đổi</b>	13,51	2,60
<b>Thay đổi %</b>	1,04%	1,10%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	1006,7	76,5
<b>GTGD (Tỷ)</b>	22.425	1.417
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	365	122
CP giảm giá	121	57
CP tham chiếu	52	55
<b>P/E</b>	13,06	30,52
<b>P/B</b>	1,70	1,60

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.379,6	15,71	22,62	
VN30F1M	1.357,0	+1,5		54.573



Nguồn: Fireant

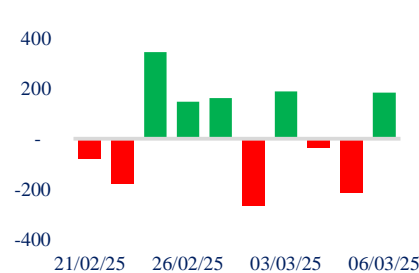
## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index đóng cửa tăng 13,51 điểm (+1,04%). Sự hồi phục tích cực sau phiên giảm điểm trước đó đã kéo chỉ số tiến gần hơn đến kháng cự 1.320 điểm.

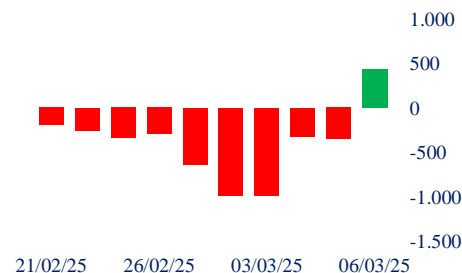
- Nhóm VN30 giao dịch tích cực đã tạo hiệu ứng lan tỏa cho dòng tiền. Trong đó, nhiều cổ phiếu được mua ròng với khối lượng lớn như GVR, VHM, SSI, MWG, ghi nhận mức tăng trên 2%. Bên cạnh đó, nhóm chứng khoán cũng là điểm sáng khi thu hút dòng tiền tham gia mạnh mẽ. Đáng chú ý, nhiều cổ phiếu ghi nhận mức tăng trên 4% như BSI, FTS, MBS, SHS và VIX. Sự bứt phá của nhóm chứng khoán trong phiên này cho thấy tâm lý lạc quan của thị trường.

- Trên sàn HSX, khối ngoại quay đầu mua ròng với giá trị 431 tỷ đồng. Trong đó, HPG, MWG, EIB được mua ròng tích cực nhất.

## Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Sự đồng thuận của dòng tiền đã giúp thị trường lần nữa chinh phục ngưỡng 1.310 điểm và tiến gần hơn đến kháng cự 1.320 điểm. Kết phiên, VN-Index hình thành cây nến Marubozu tăng điểm, phủ nhận hoàn toàn diễn biến giảm điểm phiên trước, thể hiện động lực của bên mua đã mạnh mẽ trở lại. Điều này sẽ ủng hộ quán tính tăng điểm của thị trường trong phiên tới.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Kịch bản 1 (70%): VN-Index hướng lên vùng 1.320 - 1.330 điểm. Nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng ở những cổ phiếu đã có tín hiệu xác nhận chinh phục kháng cự hoặc vượt nền tích lũy.

- Kịch bản 2 (30%): VN-Index kiểm nghiệm lại vùng 1.310 điểm và quay lại vùng dao động 1.300 - 1.310 điểm. Nhà đầu tư giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu và quan sát thị trường.

## Danh mục khuyến nghị mới

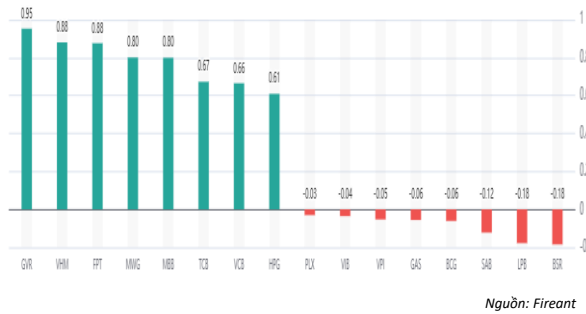
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	VIX	11,85	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	Đầu cơ
2	HSG	18,95	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	Đầu cơ
3	NTL	18,35	18	04/03/2025	22,5	16	Đầu cơ

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,75%	2,11%
Hóa chất	1,94%	10,23%
Tài nguyên Cơ bản	1,55%	4,32%
Xây dựng và Vật liệu	1,81%	2,52%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1,54%	4,83%
Ô tô và phụ tùng	0,08%	2,79%
Thực phẩm và đồ uống	0,49%	2,95%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,95%	-1,73%
Y tế	0,43%	-1,50%
Bán lẻ	3,16%	3,25%
Truyền thông	1,42%	6,95%
Du lịch và Giải trí	0,85%	1,13%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,18%	2,70%
Ngân hàng	0,76%	3,21%
Bảo hiểm	1,53%	10,86%
Bất động sản	0,96%	6,82%
Dịch vụ tài chính	3,11%	9,65%
Công nghệ Thông tin	1,72%	-3,00%



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	27,95	0,40 / 1,45%	37.173.143
MWG	61,9	2,30 / 3,86%	15.147.391
EIB	22,2	0,20 / 0,91%	52.057.616
VCI	38,5	1,40 / 3,77%	13.631.921
VIX	11,85	0,75 / 6,76%	114.141.825

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
TPB	16,2	0,10 / 0,62%	17.486.005
VNM	62,9	0,20 / 0,32%	3.179.517
NLG	33,05	0,15 / 0,46%	5.224.457
SSI	26,9	0,80 / 3,07%	45.002.326
FPT	141,6	2,50 / 1,80%	6.522.676

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
NLG	Nguyễn Nam	---	06/03/2025	Mua	1.000.000
NLG	Nguyễn Hiệp	---	06/03/2025	Mua	1.000.000
NVL	Novagroup	---	06/03/2025	Mua	0
E1VFN	Chứng khoán HSC	---	05/03/2025	Mua	0
FRT	Hanoi Investments Holdings Li	---	05/03/2025	Mua	0

TIN TỨC

Trong nước

[Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 2/2025 tăng 17.2%](#)  
[Thu hút FDI trong 2 tháng đầu năm 2025 đạt gần 6.9 tỷ USD](#)  
[Việt Nam xuất siêu 1.47 tỷ USD trong 2 tháng đầu năm](#)

Doanh nghiệp

[BCG khớp gần 100tr cp, BCR bật tăng gần 10%](#)  
[Dabaco chưa giải ngân hết số tiền huy động](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Canada kiên Mỹ lên WTO về thuế quan](#)  
[Trái phiếu toàn cầu rơi vào "con bão" bán tháo](#)  
[Trump tạm hoãn thuế quan 25% cho ngành ô tô Bắc Mỹ](#)

Hàng hóa

[Giá heo Việt Nam tăng nóng](#)  
[Giá xăng, dầu cùng giảm mạnh trong kỳ điều hành chiều 6/3](#)  
[Giá vàng SJC tiến lên mốc 93 triệu đồng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	114.141.825 6,76%
2	BCG	94.865.906 -6,24%
3	EIB	52.057.616 0,91%
4	SSI	45.002.326 3,07%
5	HPG	37.173.143 1,45%
6	MBB	30.614.673 2,34%
7	NAB	26.147.743 0,00%
8	VPB	20.994.313 0,79%
9	VND	20.047.245 2,99%
10	TCB	18.897.206 1,47%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25250 -0,16%	USD	23.552 25.924
EUR/VND	26765 0,77%	EUR	25.380 28.052
GBP/VND	31967 0,19%	GBP	30.308 33.499
USD/VND	164,00 0,00%	JPY	158 174
AUD/VND	27817 -0,64%	CHF	26.386 29.164

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	61,9	60,3	05/12/2024	70	56	2,7%	Nắm giữ
2	HCM	32,45	30	24/02/2025	34	28,5	8,2%	Nắm giữ
3	NTL	18,35	18	04/03/2025	22,5	16	1,9%	Nắm giữ
4	HSG	18,95	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	1,9%	Nắm giữ
5	VIX	11,85	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	4,9%	Nắm giữ

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	71,1	70	27/02/2024	83,8	69	1,6%	Nắm giữ
2	HPG	27,95	26,5	08/10/2024	34	25	5,5%	Mua mới
3	TCB	27,7	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	26,8%	Nắm giữ
4	TCM	40,7	45	12/09/2024	55	42	-9,6%	Nắm giữ
5	PNJ	93,7	95,4	17/09/2024	112	87,1	-1,8%	Nắm giữ
6	CTG	41,65	35	19/09/2024	45	33	19,0%	Nắm giữ
7	KDH	33,55	33	18/10/2024	38,5	31	1,7%	Nắm giữ
8	STB	39,5	38,3	20/02/2025	44	35,4	3,1%	Nắm giữ
9	SZC	45,75	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	9,7%	Nắm giữ
10	KBC	30,45	29,4	20/02/2025	35	26,7	3,6%	Nắm giữ
11	MWG	61,9	54,1	21/02/2025	74	46	14,4%	Nắm giữ
12	FPT	141,6	143,6	20/02/2025	190	122,1	-1,4%	Nắm giữ
13	HAH	50,7	53,3	21/02/2025	60	50	-4,9%	Nắm giữ
14	DGC	111,1	106	20/02/2025	140	90,6	4,8%	Nắm giữ
15	MSH	59,9	59	21/02/2025	63	57	1,5%	Nắm giữ
16	VCG	22	21,6	20/02/2025	27	18,9	1,9%	Nắm giữ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
6	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
7	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
8	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
9	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:quan.nguyen@vfs.com.vn">quan.nguyen@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>